

Bản án số: 733/2024/DS - ST.

Ngày: 20/9/2024.

V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Võ Hoàng Thu;

2/ Ông Phạm Văn Tuyền.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Bích Diệp - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa:** Bà Phan Mỹ Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 569/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 709/2024/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 598/2024/QĐST – DS ngày 27 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Công ty tài chính MTV TNHH M;

Trụ sở: 91 P, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Lan A, sinh năm: 2000 (Theo Giấy ủy quyền ngày 01/02/2024);

Địa chỉ: Phòng 401, tầng 4, tòa nhà số T, phường Tân H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. **Bị đơn:** Bà Lê Thị Ngọc Y, sinh năm: 1966;

Địa chỉ: 3C58 ấp A, xã P, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Bà A vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bà Y vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai và các lời khai tại Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lan Anh trình bày:*

Ngày 07/02/2023 Công ty tài chính TNHH một thành viên M (sau đây gọi tắt là Công ty Mirae Asset) ký Hợp đồng tín dụng số 4280251 về việc cấp tín dụng cho bà Lê Thị Ngọc Y với khoản vay trị giá 32.310.000 đồng, lãi suất 58%/năm. Sau khi hợp đồng được ký kết, Công ty M đã giải ngân theo đúng quy định trong Hợp đồng tín dụng cho bà Lê Thị Ngọc Y, số tiền giải ngân được Công ty chuyển vào tài khoản cá nhân của bà Lê Thị Ngọc Y. Theo Hợp đồng tín dụng, bà Lê Thị Ngọc Y có trách nhiệm, nghĩa vụ thanh toán là trả góp hàng tháng với số tiền là 2.299.801 đồng trong kỳ hạn 24 tháng, kể từ ngày 15/03/2023 đến ngày 15/02/2025 cho Công ty M.

Kể từ ngày được giải ngân đến nay bà Lê Thị Ngọc Y chỉ mới thanh toán trả góp cho Công ty M được 02 kỳ với tổng số tiền đã thanh toán là 4.619.423 đồng. Ngày 23/04/2023 đến nay bà Lê Thị Ngọc Y không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả góp theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết với Công ty M.

Công ty M đã liên hệ nhắc nợ qua điện thoại rất nhiều lần để yêu cầu bà Lê Thị Ngọc Y thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng tín dụng. Đồng thời, Công ty M cũng đã gửi thư đề nghị thanh toán để thông báo trực tiếp cho bà Lê Thị Ngọc Y biết về việc đã quá hạn thanh toán. Tuy nhiên, bà Lê Thị Ngọc Y vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng tín dụng cho phía Công ty M.

Do đã gửi thông báo nhắc nợ nhưng bà Lê Thị Ngọc Y vẫn cố tình không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng tín dụng cho phía Công ty Mirae Asset. Nên Công ty M đã nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên buộc bà Lê Thị Ngọc Y thanh toán cho Công ty M tổng cộng số tiền tạm tính đến ngày 20/9/2024 là: **61.801.512 đồng**. Trong đó:

- Số dư nợ gốc còn lại chưa thanh toán: 31.074.195 đồng.
- Số tiền lãi trong hạn: 18.867.256 đồng.
- Số tiền lãi quá hạn: 10.381.113 đồng.
- Số tiền lãi chậm trả: 1.478.948 đồng.

Ngoài ra, yêu cầu bà Lê Thị Ngọc Y có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 21/9/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng.

Quá trình giải quyết vụ án, phía bị đơn không có mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

- Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Lan A có đơn đề nghị xét xử vắng mặt Bà.

- Bị đơn, bà Lê Thị Ngọc Y đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

+ Về thủ tục tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đầy đủ, đảm bảo thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án cũng như Hội đồng xét xử sơ thẩm đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ ký Hợp đồng tín dụng số: 4280251 ngày 07/02/2023 giữa Công ty M và bà Lê Thị Ngọc Y về việc cấp tín dụng cho bà Lê Thị Ngọc Y với khoản vay trị giá 32.310.000 đồng, lãi suất 58%/năm. Trả góp hàng tháng với số tiền là 2.299.801 đồng/1 kỳ, trong kỳ hạn 24 tháng, kể từ ngày 15/03/2023 đến ngày 15/02/2025. Tuy nhiên, bà Lê Thị Ngọc Y chỉ thanh toán được 02 kỳ hạn với số tiền là 4.619.423 đồng cho Công ty M rồi ngưng thanh toán. Do vậy, yêu cầu của Công ty M đối với bà Lê Thị Ngọc Y là có cơ sở. Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 và pháp luật về hợp đồng tín dụng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

+ Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Công ty tài chính TNHH một thành viên M khởi kiện với bà Lê Thị Ngọc Y yêu cầu với bà Lê Thị Ngọc Y thanh toán tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 20/9/2024 là: **61.801.512** đồng (*Sáu mươi một triệu tám trăm linh một ngàn năm trăm mười hai đồng*). Như vậy, quan hệ tranh chấp giữa Công ty tài chính TNHH một thành viên M và bà Lê Thị Ngọc Y là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Theo kết quả xác minh của Công an xã P, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà Lê Thị Ngọc Y hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: 3C58 ấp A, xã P, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh và thực tế đang cư trú tại địa chỉ trên nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

[2]. Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự:

- Về thủ tục xét xử vắng mặt nguyên đơn: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn – bà Nguyễn Thị Lan A có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn: Theo kết quả xác minh của Công an xã P, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 12/8/2024 thì bà Lê Thị Ngọc Y hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: 3C58 ấp A, xã P, huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh và thực tế đang cư trú tại địa chỉ trên. Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý; Giấy triệu tập; Thông báo tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa; Giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng bị đơn bà Lê Thị Ngọc Y vẫn vắng mặt. Do bà Lê Thị Ngọc Y đã vi phạm nghĩa vụ giao nộp chứng cứ, tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình, phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đồng thời, tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án và căn cứ vào các yêu cầu khởi kiện, lời trình bày cũng như tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để làm cơ sở xem xét giải quyết vụ án. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[3]. Về nội dung tranh chấp:

3.1. *Xét yêu cầu của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên M buộc bị đơn bà Lê Thị Ngọc Y thanh toán số tiền nợ gốc là 31.074.195 đồng (Ba mươi một triệu không trăm bốn mươi tư ngàn một trăm chín mươi lăm đồng).*

Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số 4280251 ngày 07/02/2023 được lập và có chữ ký giữa Công ty tài chính TNHH một thành viên M và bà Lê Thị Ngọc Y có đủ cơ sở xác định Công ty tài chính TNHH một thành viên M đã cấp cho bà Lê Thị Ngọc Y vay số tiền với hạn mức tín dụng trị giá 32.310.000 đồng, lãi suất 58%/năm, phương thức là trả góp trong thời hạn 24 tháng, hình thức đảm bảo tín chấp. Việc ký kết giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không bị lừa dối.

Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung Hợp đồng tín dụng số 4280251 ngày 07/02/2023 phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên có hiệu lực pháp luật. Bị đơn vi phạm các quy định trong hợp đồng cấp tín dụng và đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng, triệu tập hợp lệ, nhưng không đến Tòa giải quyết cũng không có văn bản phản đối yêu cầu của nguyên đơn. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và các chứng cứ do phía công ty cung cấp có cơ sở xác định trong quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 20/9/2024, bà Lê Thị Ngọc Y còn nợ nguyên đơn số tiền nợ gốc 31.074.195 đồng (*Ba mươi một triệu không trăm bốn mươi tư ngàn một trăm chín mươi lăm đồng*).

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán số tiền nợ gốc là 31.074.195 đồng (*Ba mươi một triệu không trăm bốn mươi tư ngàn một trăm chín mươi lăm đồng*) cho phía nguyên đơn.

3.2. *Xét yêu cầu của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên M buộc bị đơn bà Lê Thị Ngọc Y thanh toán tiền lãi tính đến ngày 20/9/2024 là 30.727.317 đồng (Ba mươi triệu bảy trăm hai mươi bảy ngàn ba trăm mười bảy đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm.*

Xét, do bị đơn bà Lê Thị Ngọc Y đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ ngày 23/04/2023 đến nay. Căn cứ thỏa thuận về tiền lãi phát sinh trong Hợp đồng tín dụng số 4280251 ngày 07/02/2023 giữa nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên M và bà Lê Thị Ngọc Y là phù hợp với quy định khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu tiền lãi của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Lê Thị Ngọc Y phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền lãi tính đến ngày 20/9/2024 là 30.727.317 đồng (*Ba mươi triệu bảy trăm hai mươi bảy ngàn ba trăm mười bảy đồng*), trong đó: lãi trong hạn là 18.867.256 đồng; lãi quá hạn là 10.381.113 đồng; lãi chậm trả là 1.478.948 đồng.

Ngoài ra, căn cứ Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận. Do đó có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về tiền lãi phát sinh tính từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Lê Thị Ngọc Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ phải thanh toán.

- Công ty tài chính TNHH một thành viên M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 196, 207, 208, 227; khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên M.

Buộc bị đơn bà Lê Thị Ngọc Y phải thanh toán cho đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên M tổng số tiền tính đến ngày 20/9/2024 là: **61.801.512** đồng (*Sáu mươi một triệu tám trăm linh một ngàn năm trăm mười hai đồng*), trong đó: Nợ gốc: 31.074.195 đồng; lãi trong hạn là 18.867.256 đồng; lãi quá hạn là 10.381.113 đồng; lãi chậm trả là 1.478.948 đồng phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 4280251 ngày 07/02/2023 được ký kết giữa Công ty tài chính TNHH một thành viên M và bà Lê Thị Ngọc Y.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[2]. Về án phí:

- Bà Lê Thị Ngọc Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.090.076 đồng (*Ba triệu không trăm chín mươi ngàn không trăm bảy mươi sáu đồng*).

- Công ty tài chính TNHH một thành viên M không phải chịu án phí. Hoàn lại cho Công ty tài chính TNHH một thành viên M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.151.264 đồng (*Một triệu một trăm năm mươi một ngàn hai trăm sáu mươi bốn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004232 ngày 26/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3]. Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bà Lê Thị Ngọc Y còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 4280251 ngày 07/02/2023 được ký kết giữa Công ty tài chính TNHH một thành viên M và bà Lê Thị Ngọc Y.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng

cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- CC THADS huyện Bình Chánh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Trang